TRƯỜNG TIỂU HỌC ..... *Thứ ..... ngày ..... tháng ..... năm 20.....*

Họ và tên: .....

Lớp: 1 .....

PHIẾU ÔN TẬP HỌC KÌ I
MÔN TIẾNG VIỆT – KHỐI 1
PHIẾU SỐ 21

Thời gian làm bài: 30 phút

I. ĐỌC – HIỂU

Đêm rằm trung thu

Đêm nay là rằm trung thu. Bầu trời sáng tỏ với vầng trăng tròn vành vạnh. Dưới sân nhà, bé cùng các bạn rước đèn ông sao. Tiếng trống múa lân vang lên rộn rã khắp xóm. Mọi người quây quần cùng nhau phá cỗ vui vẻ.

Đọc bài «Đêm rằm trung thu» và khoanh vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng hoặc làm theo yêu cầu:

Câu 1. Bài đọc trên có mấy câu?

A. 5 câu **B.** 4 câu **C.** 6 câu

Câu 2. Bé cùng các bạn rước đèn gì dưới sân?

A. đèn lồng tròn **B.** đèn ông sao

C. đèn cá chép

Câu 3. Tiếng trống múa lân vang lên như thế nào?

A. êm đềm nhẹ nhàng **B.** im ắng lặng lẽ

C. rộn rã khắp xóm

Câu 4. Tìm và viết tiếng trong bài «Đêm rằm trung thu» có vần iêng:

Tiếng có vần iêng: ……

II. BÀI TẬP

Bài 1. Nối ô chữ bên trái với ô chữ bên phải để thành câu. Cách nối nào đúng ghi Đ, sai ghi S:

a) Mâm cỗ ngọt – có nhiều bánh nướng bánh dẻo	
b) Vầng trăng rằm – gõ trống rộn rã khắp ngõ	
c) Đội múa lân – tròn vành vạnh trên cao	
d) Bé và các bạn – vui vẻ rước đèn ông sao	

Bài 2. Điền c hay k vào chỗ chấm:

a) …..ờ đỏ

b) …..á vàng

c) …..ẹo mút

d) …..ẻ vở

Bài 3. Điền vần ui hay ưi vào chỗ chấm:

a) v….. chơi

b) ch….. vào

c) kh….. quà

d) kh….. hộp

Bài 4. Mỗi từ dưới đây có một tiếng viết sai chính tả. Em hãy viết lại từ cho đúng:

a) ká vàng → …….

b) ghà mái → …….

c) cẹo dẻo → …….

Bài 5. Sắp xếp các từ ngữ sau thành câu rồi viết lại: ngắm / Bé / vầng trăng / tròn xoe.

a) Viết lại câu: …….

Bài 6. Chọn từ trong ngoặc (lung linh, chăm chỉ, ngọt lịm) điền vào chỗ chấm:

a) Bé ……. học bài mỗi tối.

b) Ánh nến thắp sáng ……. trong đêm rằm.

c) Quả na chín có vị thơm và …….

HẾT

ĐÁP ÁN VÀ HƯỚNG DẪN CHẤM

Phiếu ôn tập học kì I Tiếng Việt lớp 1 · Phiếu số 21

I. Đọc – hiểu

Câu	1	2	3
Đáp án	A	B	C

Câu 4.
Trong bài chỉ có tiếng «tiếng» mang vần iêng.

II. Bài tập

Bài 1.
a) Đ; b) S; c) S; d) Đ

Bài 2.
a) cờ đỏ; b) cá vàng; c) kẹo mút; d) kẻ vở.
Nhớ: viết k trước e, ê, i; viết c trước các chữ còn lại.

Bài 3.
a) vui chơi; b) chui vào; c) khươi quà; d) khươi hộp.

Bài 4.
a) «ká» sai, sửa thành «cá»: cá vàng; b) «ghà» sai, sửa thành «gà»: gà mái; c) «cẹo» sai, sửa thành «kẹo»: kẹo dẻo.

Bài 5.
Câu đúng: Bé ngắm vầng trăng tròn xoe.

Bài 6.
a) Bé chăm chỉ học bài mỗi tối. b) Ánh nến thắp sáng lung linh trong đêm rằm. c) Quả na chín có vị thơm và ngọt lịm.